

Yên Mô, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên,
nhân viên Trường Mầm non Yên Hưng**
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON YÊN HƯNG

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử của nhà giáo;

Căn cứ Công văn số 438/SGDĐT-TCCB, ngày 23/02/2026 về việc triển khai thực hiện Thông tư 03/2026/TT-BGDĐT;

*Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Yên Hưng;
Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn Trường Mầm non Yên Hưng,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử văn hóa của Trường Mầm non Yên Hưng, xã Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quy tắc ứng xử này là căn cứ để nhà trường thực hiện việc quản lý, đánh giá, xếp loại và giám sát đạo đức nghề nghiệp của giáo viên, nhân viên hằng năm. Đồng thời, đây là khung chuẩn mực để xây dựng văn hóa học đường lành mạnh, thân thiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định 255/QĐ-TrMN ngày 15 tháng 10 năm 2025 về quy tắc ứng xử Trường Mầm non Yên Hưng, hết hiệu lực khi có Quyết định này thay thế.

Điều 4. Các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn và cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cấp ủy Cb (để b/c);
- Như điều 4;
- Lưu VT.



Phan Thị Lâm Hà

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA TRƯỜNG MẦM NON YÊN HƯNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 75 /QĐ-Tr.MN ngày 03/4/2026
của Hiệu trưởng trường Mầm non Yên Hưng)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực về thái độ, hành vi, ngôn ngữ và cách thức ứng xử của nhà giáo trong Trường Mầm non khi thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

2. Đối tượng áp dụng: Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, trẻ và cha mẹ trẻ của Trường Mầm non Yên Hưng.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ và cha mẹ trẻ

1. Điều chỉnh hành vi ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, trẻ em và cha mẹ trẻ theo chuẩn mực đạo đức về nhận thức, thái độ và hành vi, lời nói trong các mối quan hệ tại nhà trường, phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non.

2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, tôn trọng sự khác biệt của từng cá nhân trẻ; đổi mới, sáng tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; phòng, chống tiêu cực và bạo lực học đường trong nhà trường.

3. Làm căn cứ để nhà giáo rèn luyện, giữ gìn, học tập, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, đạo đức và văn hóa ứng xử trong môi trường số, đặc biệt khi tham gia hoạt động trên các nền tảng mạng xã hội. Thực hiện công khai các hoạt động khi thi hành nhiệm vụ và các mối quan hệ công tác của CBQL, GV, NV trong công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Tạo cơ sở pháp lý thống nhất để nhà trường triển khai xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử phù hợp với điều kiện thực tiễn, làm căn cứ để tuyên truyền, giám sát, đánh giá, khen thưởng và xử lý các tình huống phát sinh, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi mầm non và điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng quy tắc ứng xử của nhà giáo

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của địa phương.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong đơn vị đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của CBQL, GV, NV

và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa mỗi vùng miền.

5. Việc xây dựng Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong đơn vị.

Chương II

NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 4. Quy tắc ứng xử chung

1. Chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Tận tụy, trách nhiệm trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần.

3. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; nêu gương trước trẻ và phụ huynh.

4. Ứng xử lịch sự, thân thiện; ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu.

5. Trang phục gọn gàng, phù hợp môi trường giáo dục mầm non.

6. Không hút thuốc, không sử dụng rượu bia khi thực hiện nhiệm vụ.

7. Không lợi dụng vị trí công tác để vụ lợi.

8. Không đăng tải, chia sẻ hình ảnh, thông tin của trẻ khi chưa được phép theo quy định.

9. Không bao che, né tránh hành vi vi phạm của đồng nghiệp hoặc người học.

Điều 5. Ứng xử với trẻ

1. Yêu thương, bao dung, kiên nhẫn; tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ.

2. Đánh giá đúng năng lực, động viên, khích lệ sự tiến bộ.

3. Lắng nghe, hỗ trợ trẻ phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi.

4. Không quát mắng, xúc phạm, bạo hành, trù dập trẻ dưới mọi hình thức.

5. Không ép buộc trẻ tham gia hoạt động mang tính tự nguyện.

6. Kịp thời báo cáo khi phát hiện trẻ có dấu hiệu bị bạo lực hoặc xâm hại.

Điều 6. Ứng xử với đồng nghiệp

1. Trung thực, đoàn kết, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm.

2. Tự phê bình và phê bình mang tính xây dựng.

3. Tôn trọng danh dự, nhân phẩm của đồng nghiệp.

4. Không nói xấu, gây chia rẽ, mất đoàn kết nội bộ.

5. Không công khai thông tin cá nhân của đồng nghiệp trái quy định.

Điều 7. Ứng xử với cán bộ quản lý

1. Chấp hành sự phân công, điều hành theo đúng chức trách nhiệm vụ.

2. Cầu thị tiếp thu góp ý; tích cực tham mưu vì sự phát triển nhà trường.

3. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết nội bộ.

4. Không che giấu hành vi sai phạm.

Điều 8. Ứng xử với cha mẹ trẻ

1. Hợp tác, chia sẻ vì sự tiến bộ của trẻ.

2. Cung cấp thông tin trung thực, kịp thời về tình hình của trẻ.
3. Khuyến khích phụ huynh tham gia hoạt động giáo dục phù hợp.
4. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi hoặc ép buộc đóng góp trái quy định.

Điều 9. Ứng xử với cộng đồng

1. Ứng xử văn minh, lịch sự nơi công cộng.
2. Tham gia tích cực hoạt động xã hội, từ thiện, bảo vệ môi trường.
3. Lan tỏa hình ảnh đẹp của nhà giáo và nhà trường.
4. Không tham gia hoạt động mê tín dị đoan hoặc gây chia rẽ đoàn kết.

Điều 10. Ứng xử trên môi trường số

1. Sử dụng mạng xã hội đúng pháp luật, có trách nhiệm.
2. Không chia sẻ thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng uy tín ngành giáo dục.
3. Không đăng tải hình ảnh, video trẻ khi chưa có sự đồng ý theo quy định.
4. Chủ động đấu tranh với thông tin sai sự thật liên quan đến giáo dục.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của nhà giáo

1. Nghiêm túc thực hiện Quy tắc này.
2. Chủ động rèn luyện, nâng cao đạo đức nghề nghiệp.
3. Kịp thời phản ánh hành vi vi phạm với Ban Giám hiệu.

Điều 12. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

1. Công khai Quy tắc tại bảng tin và trang thông tin điện tử.
2. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt trong hội nghị cán bộ viên chức.
3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện; khen thưởng, xử lý vi phạm theo quy định.
4. Rà soát, bổ sung hằng năm phù hợp thực tiễn.
5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy tắc này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và được thực hiện thống nhất trong toàn trường. Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào đầu năm học cho phù hợp với văn hóa dân tộc và yêu cầu đạo đức xã hội theo hướng tích cực và phát triển. Mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quyết định thực hiện./.